TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 250/2025/QĐST-HNGĐ	*Khánh Hòa, ngày 15 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 402/2025/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2025 về việc "Ly hôn" giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị L** – Sinh năm 1990

Nơi cư trú: Tổ dân phố X, phường Đ, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị đơn: Ông **Phạm Ngọc H** – Sinh năm 1995

Nơi cư trú: Thôn P, xã V, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị L và ông Phạm Ngọc H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị L và ông Phạm Ngọc H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị L được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 01 con chung là cháu Phạm Chí H1, sinh ngày 04/7/2019.

Ông Phạm Ngọc H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 12/2025 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Ông Phạm Ngọc H được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con, khi cần thiết cha, mẹ có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung hoặc khi có căn cứ theo điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình thì cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị L và ông Phạm Ngọc H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị L và ông Phạm Ngọc H mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ông H phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Bà L tự nguyện nộp thay toàn bộ án phí cho ông H. Như vậy bà L phải nộp 300.000 đồng án phí nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003896 ngày 18/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa. Bà Nguyễn Thị L đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quy định chung: Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực của pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực 4 – Khánh Hòa;
- THADS tỉnh Khánh Hòa;
- UBND xã V, tỉnh Khánh Hòa (GCNKH số 127, ngày 19/12/2018 của UBND xã P, huyện V cũ);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Thanh Huyền